

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG FPT BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



*"FPT nỗ lực làm khách hàng hài lòng
trên cơ sở hiểu biết sâu sắc và đáp ứng
một cách tốt nhất nhu cầu của họ với lòng tận tụy
và năng lực không ngừng được nâng cao"*





Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà FPT Cầu Giấy, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Văn phòng HCM: Lô 29A-31A-33A, Tòa nhà FPT, Đường số 19, Khu chế xuất Tân Thuận, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-4) 7300 2222

Fax: (84-4) 3795 0047

Website: www.fpt.vn





THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Nhà đầu tư và Quý khách hàng!

Thay mặt Hội đồng quản trị cùng tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty Cổ phần Viễn thông FPT, kính chúc Quý cổ đông, các Nhà đầu tư, quý Khách hàng sức khỏe và hạnh phúc. Xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của quý vị đã dành cho chúng tôi trong thời gian qua!

Kính thưa Quý vị!

Năm 2015, FPT Telecom tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, tạo ra giá trị ngày một lớn hơn cho cổ đông. Doanh thu hợp nhất của Công ty đạt 5.568 tỷ đồng, tăng trưởng 15.4% so với năm trước và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Các mảng kinh doanh internet băng thông rộng, dịch vụ kênh thuê riêng, dịch vụ thoại, dịch vụ cho thuê máy chủ và chỗ đặt máy chủ, lưu trữ web và tên miền tăng trưởng tốt với mức tăng trưởng hai con số, Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 1.040 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 882 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu thực tế đạt 5.956 đồng/cổ phần. Tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2015 đạt 7.964 tỷ đồng, tăng 55% so với năm trước. Vốn chủ sở hữu đạt 2.756 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 1.246 tỷ đồng.



5.568

Tỷ đồng

Doanh thu thuần



882

Tỷ đồng

**Lợi nhuận
sau thuế**





Với định hướng chiến lược và kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn phát triển, cùng với sự đoàn kết, không ngừng vượt khó đi lên, tận tâm và đầy trách nhiệm, Công ty Cổ phần Viễn thông FPT đã tự tin khẳng định uy tín và vị thế thương hiệu FPT Telecom trên thị trường với mảng dịch vụ cốt lõi là Internet cùng với những sản phẩm – dịch vụ công nghệ mới không ngừng phát triển như Truyền hình FPT, FPT Play, Fshare, Data Center, Cloud Computing.... Trong năm 2015 Công ty vinh dự được Giải thưởng: Năm thứ ba liên tiếp đạt giải thưởng Sao Khuê; Top 80 Thương hiệu Việt tiêu biểu; Huy chương Vàng sản phẩm, dịch vụ CNTT triển vọng...

Năm 2016, Công ty tiếp tục tập trung quang hóa hạ tầng tại các tỉnh, phát triển và đưa lĩnh vực kinh doanh truyền hình trở thành lĩnh vực kinh doanh mũi nhọn, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng... Với nhiệt huyết và tinh thần đoàn kết, năng động sáng tạo của Tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty Cổ phần Viễn thông FPT, chúng tôi cố gắng và quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Rất mong quý vị sẽ tiếp tục đồng hành cùng chúng tôi, hướng đến tương lai, nâng thương hiệu FPT Telecom lên tầm cao mới.

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn quý vị,

Trân trọng kính chào!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHU THỊ THANH HÀ



MỤC LỤC

08 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Văn hóa doanh nghiệp

18 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông

30 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BGD

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính năm 2015

Kế hoạch phát triển trong tương lai



34 BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tình hình kinh doanh năm 2015
Hoạt động của Hội đồng Quản trị
Kế hoạch của Công ty năm 2016

37 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị
Ban Kiểm soát

40 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán viên
Báo cáo tài chính

46 CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

Các Công ty thành viên
Danh bạ Công ty



THÔNG TIN CHUNG





THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FPT Telecom)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101778163 ngày 09 tháng 10 năm 2014 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, là bản sửa đổi lần thứ 18 của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008784 ngày 28 tháng 7 năm 2005.

Vốn điều lệ 1.246.198.090.000 đồng

Tên viết tắt và Mã cổ phiếu: FTEL





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- 31/1/1997** : Tiền thân của Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FPT Telecom) là Trung tâm FPT Internet (FPT Online Exchange - FOX), thành lập ngày 31/1/1997 tại Hà Nội.
- Năm 1999** : FPT Telecom cung cấp dịch vụ thiết kế và lưu trữ website.
- Năm 2001** : Thành lập tờ báo điện tử đầu tiên tại Việt Nam - VnExpress.net vào ngày 26/2/2001
- Năm 2002** : Trở thành nhà cung cấp kết nối Internet IXP (Internet Exchange Provider).
- Năm 2003** : Trung tâm FPT Internet được chuyển đổi thành Công ty Truyền thông FPT (FPT Communications) và thành lập chi nhánh tại TP HCM. Tháng 8/2003, được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet trong viễn thông OSP (Online Service Provider); cung cấp dịch vụ thẻ Internet Phone, Internet băng thông rộng tại Hà Nội và TP HCM.
- Năm 2004** : Mở thêm nhiều đường kết nối Internet quốc tế.
- Năm 2005** : Công ty Truyền thông FPT được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FPT Telecom), được cấp Giấy phép thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông vào tháng 9/2005.
- Năm 2006** : FPT Telecom được cấp các Giấy phép triển khai thử nghiệm dịch vụ Wimax và thiết lập mạng cung cấp dịch vụ viễn thông cố định nội hạt.
- Năm 2007** : Tháng 10 và tháng 12, FPT Telecom được cấp Giấy phép thiết lập mạng cung cấp dịch vụ viễn thông liên tỉnh và cổng kết nối quốc tế, và Giấy phép thiết lập mạng thử nghiệm dịch vụ Wimax. Đặc biệt, Công ty đã trở thành thành viên chính thức của Liên minh AAG (Asia America Gateway - nhóm các công ty viễn thông hai bên bờ Thái Bình Dương), tham gia đầu tư vào tuyến cáp quang quốc tế trên biển Thái Bình Dương.
Thành lập Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT (FPT Online). Đồng thời, để mở rộng thị trường, FPT Telecom đã lập các chi nhánh tại Hải Phòng, Đồng Nai, Bình Dương.
- Năm 2008** : FPT Telecom được cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông sử dụng giao thức IP (VoIP). Đồng thời, thành lập Công ty TNHH Truyền thông FPT, Công ty TNHH Một thành viên Viễn thông Quốc tế FPT và Công ty TNHH Truyền thông Tương tác FPT (ITV).
- Năm 2009** : FPT Telecom đã triển khai thành công dự án thử nghiệm công nghệ Wimax di động với tần số 2,3 Ghz; Triển khai gói dịch vụ viễn thông Triple Play - tích hợp 3 dịch vụ trên cùng một đường truyền (truy cập Internet, điện thoại cố định và truyền hình Internet)...
Năm 2009 được coi là năm mở mang bờ cõi của FPT Telecom khi mở rộng địa bàn tại hàng loạt tỉnh, thành. Đến cuối năm 2009, FPT Telecom có mặt tổng cộng tại 22 tỉnh, thành phố trên toàn quốc.
- Năm 2010** : Công ty TNHH Viễn thông FPT Miền Trung, thuộc FPT Telecom, chính thức được thành lập vào tháng 1. Động thái này nằm trong chiến lược mở rộng vùng phủ của FPT Telecom, nhằm mục đích đem đến nhiều sự lựa chọn về sản phẩm dịch vụ viễn thông chất lượng cao cho người dân miền Trung.
Ngày 1/9, FPT Telecom trở thành đơn vị viễn thông đầu tiên được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép thử nghiệm công nghệ LTE (Long Term Evolution - gọi tắt là 4G).
Tính đến cuối năm 2010, FPT Telecom đã mở rộng vùng phủ với 36 chi nhánh tại các tỉnh, thành trên toàn quốc.
- Năm 2011** : Tháng 6 khởi công dự án xây dựng tòa nhà Tân Thuận 2 tại Khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh với tổng kinh phí đầu tư khoảng 220 tỷ đồng. Tháng 9 khởi công dự án tuyến trục Bắc - Nam. Đây là dự án tuyến trục backbone



đầu tiên của FPT Telecom.

Thực hiện tái cấu trúc các đơn vị thành viên trong lĩnh vực Broadband theo định hướng tập trung hóa, nâng cao hiệu quả quản trị và khả năng cạnh tranh.

Năm 2012 : Hoàn thiện và đưa vào sử dụng tuyến đường trục Bắc - Nam có tốc độ thiết kế 4 terabit/giây kéo dài từ Lạng Sơn đến Cà Mau với tổng dài các tuyến cáp liên tỉnh đạt 4.000 km đi qua 30 tỉnh thành.

Trong năm, FPT Telecom cũng được Chính phủ chấp thuận chủ trương tham gia hợp tác đầu tư dự án Hệ thống cáp quang biển châu Á - Thái Bình Dương (APG). Đầu tư vào tuyến cáp này, FPT Telecom sẽ có thêm phương án bảo vệ và duy trì sự ổn định cho hạ tầng mạng viễn thông quốc tế.

Năm 2013 : Hoàn thiện tuyến đường trục Bắc – Nam mạch B chiều dài 3.600 km; hoàn thiện tuyến đường trục quốc tế đầu tiên kết nối với Lào.

Tháng 4 FPT Telecom chính thức cung cấp thiết bị và dịch vụ giải trí FPT Play HD cho phép người dùng thưởng thức các nội dung theo yêu cầu với chất lượng tốt nhất tại nhà.

Tháng 8 nhận giấy phép cung cấp dịch vụ truyền hình cáp. Với lợi thế là một trong 3 ISP hàng đầu tại Việt Nam, FPT Telecom có nhiều ưu thế trong việc cung cấp thêm dịch vụ truyền hình cáp tới khách hàng.

Mở rộng vùng phủ ra 54 tỉnh thành trên toàn quốc.

Năm 2014 : FPT Telecom đã đánh dấu sự chuyển mình bằng việc hoàn thành nâng cấp hạ tầng quang hai miền đạt hơn 70%.

Mở thêm năm chi nhánh và có mặt tại 59 tỉnh thành trên toàn quốc.

Hoàn thành tuyến đường trục từ thành phố Hồ Chí Minh lên Tây Nguyên và xuống đến Đà Nẵng, nâng tổng số tuyến đường trục Bắc – Nam lên ba tuyến, với hơn 8.500km đường trục, kết nối 59 chi nhánh, góp phần vào việc đảm bảo an toàn kết nối giữa các chi nhánh và 2 miền Bắc – Nam.

Bước đầu tiên vào lĩnh vực tự sản xuất, biên tập nội dung phục vụ khách hàng, Truyền hình FPT đã liên tục lập các kỷ lục bán hàng, đỉnh điểm trong tháng 12/2014 khi đưa ra thị trường suất soát 20,000 bộ đầu thu HD.

Năm 2015 : Từ ngày 1/6/2015, FPT Telecom chính thức làm việc 7 ngày/tuần. FPT Telecom trực tiếp đón nhận và xử lý mọi yêu cầu về sản phẩm dịch vụ của khách hàng vào tất cả ngày trong tuần. Với hệ thống gần 150 văn phòng, cơ sở giao dịch tại 59 tỉnh thành trên toàn quốc, FPT Telecom kỳ vọng việc “sáng đèn” 7 ngày/tuần sẽ giúp phục vụ khách hàng một cách thuận tiện và nhanh nhất.



NHỮNG GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

- 🏆 Truyền hình FPT đạt huy chương vàng sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin triển vọng, Top 5 Huy chương vàng ICT Việt nam năm 2015;
- 🏆 Liên tiếp đạt giải Sao khuê từ 2012-2015;
- 🏆 Top 80 doanh nghiệp Thương hiệu Việt tiêu biểu (2015);
- 🏆 Thương hiệu Việt tiêu biểu 2014 (Bộ Công Thương, ngày 15/3/2015);
- 🏆 Doanh nghiệp dịch vụ được hài lòng nhất (2013);
- 🏆 Huy chương vàng đơn vị Internet, viễn thông (2012);
- 🏆 Huy chương Vàng Đơn vị CNTT-TT Việt Nam (2006);
- 🏆 Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT đạt chứng nhận Premier Partner của CISCO.





NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Lĩnh vực hoạt động

- Cung cấp hạ tầng mạng viễn thông cho dịch vụ Internet băng thông rộng.
- Đại lý cung cấp các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, Internet.
- Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng Internet, điện thoại di động.
- Dịch vụ tin nhắn, dữ liệu, thông tin giải trí trên mạng điện thoại di động.
- Đại lý, cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng Internet, điện thoại di động.
- Đại lý cung cấp các dịch vụ truyền hình, phim ảnh, âm nhạc trên mạng Internet, điện thoại di động.
- Thiết lập hạ tầng mạng và cung cấp các dịch vụ viễn thông, Internet (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép).
- Xuất nhập khẩu thiết bị mạng viễn thông và Internet.
- Dịch vụ viễn thông cố định nội hạt: dịch vụ điện thoại, fax, dịch vụ truyền số liệu, dịch vụ truyền dẫn tín hiệu truyền hình, dịch vụ thuê kênh, dịch vụ telex, dịch vụ điện báo.
- Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ fax gia tăng giá trị, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử, dịch vụ chuyển đổi mã và giao thức, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng.
- Dịch vụ viễn thông cố định đường dài trong nước.
- Dịch vụ viễn thông cố định quốc tế.
- Dịch vụ phát hành phim ảnh, giải trí, giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và Internet.
- Cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền bao gồm dịch vụ truyền hình cáp (công nghệ số, tương tự) và dịch vụ truyền hình IPTV.

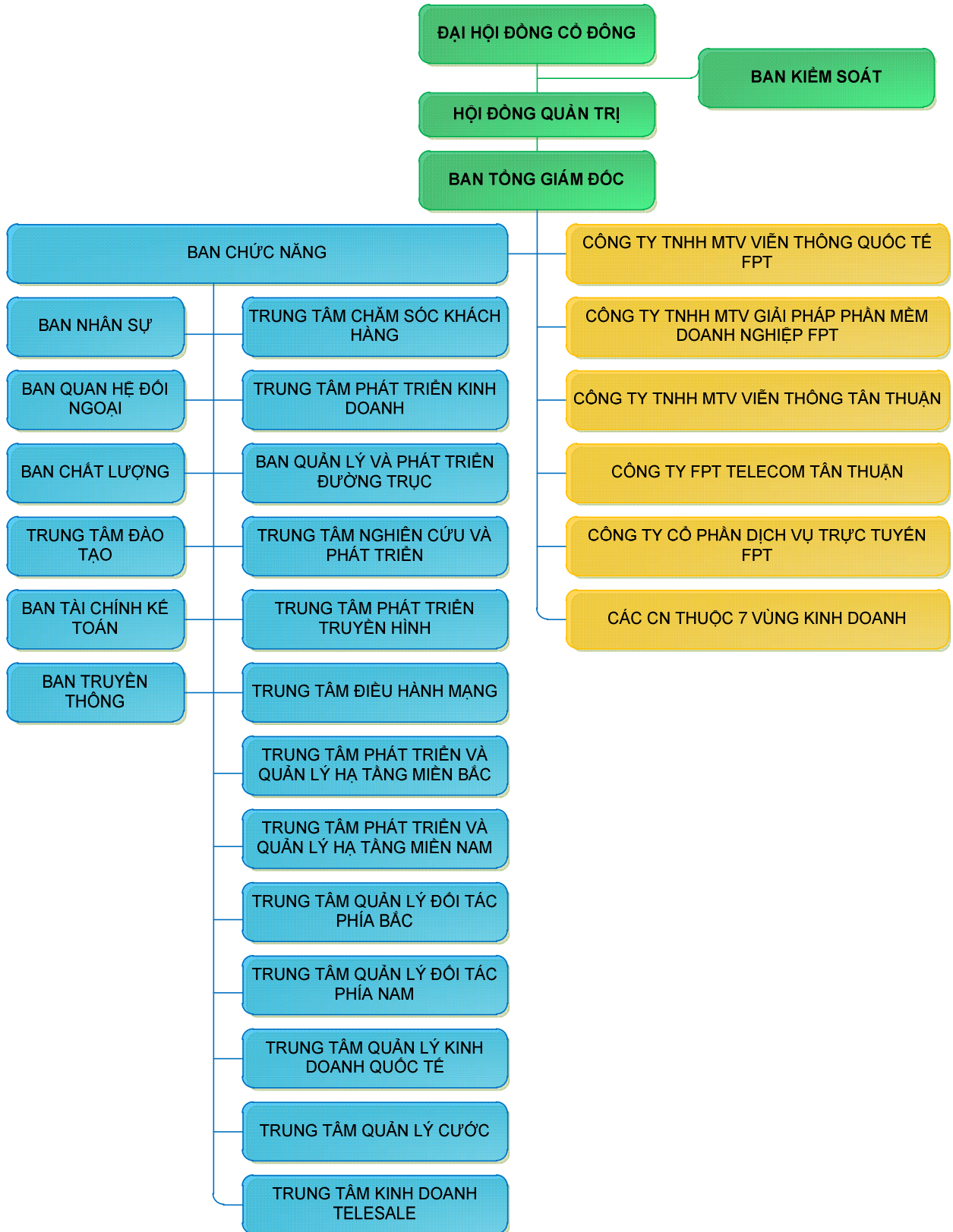


Sản phẩm tiêu biểu





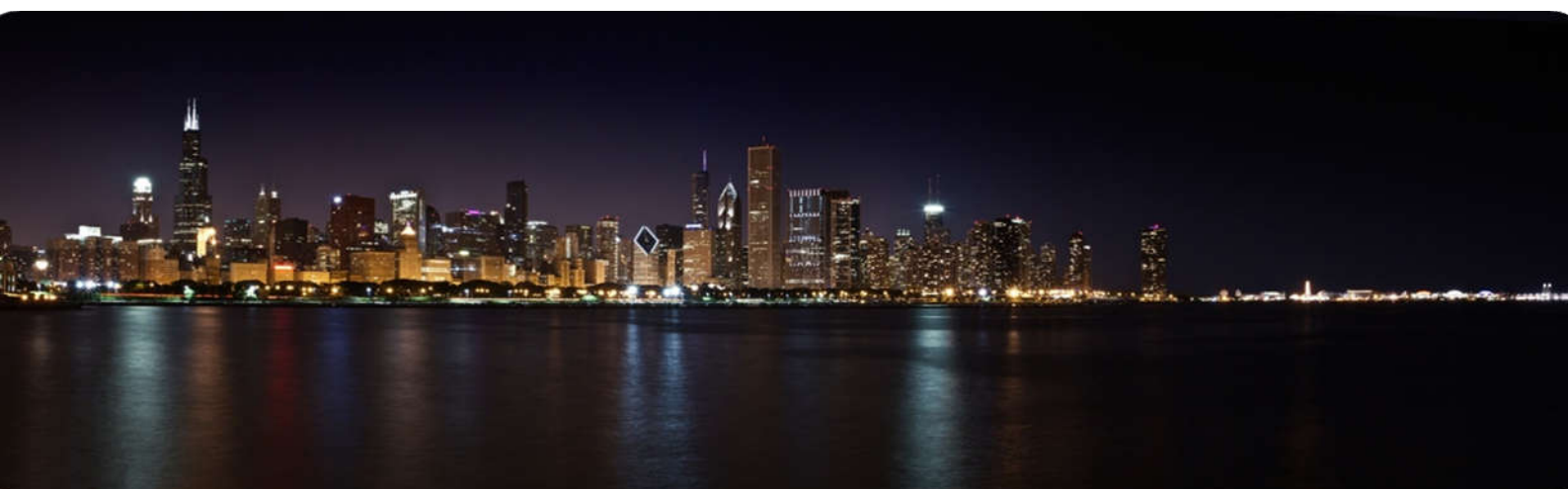
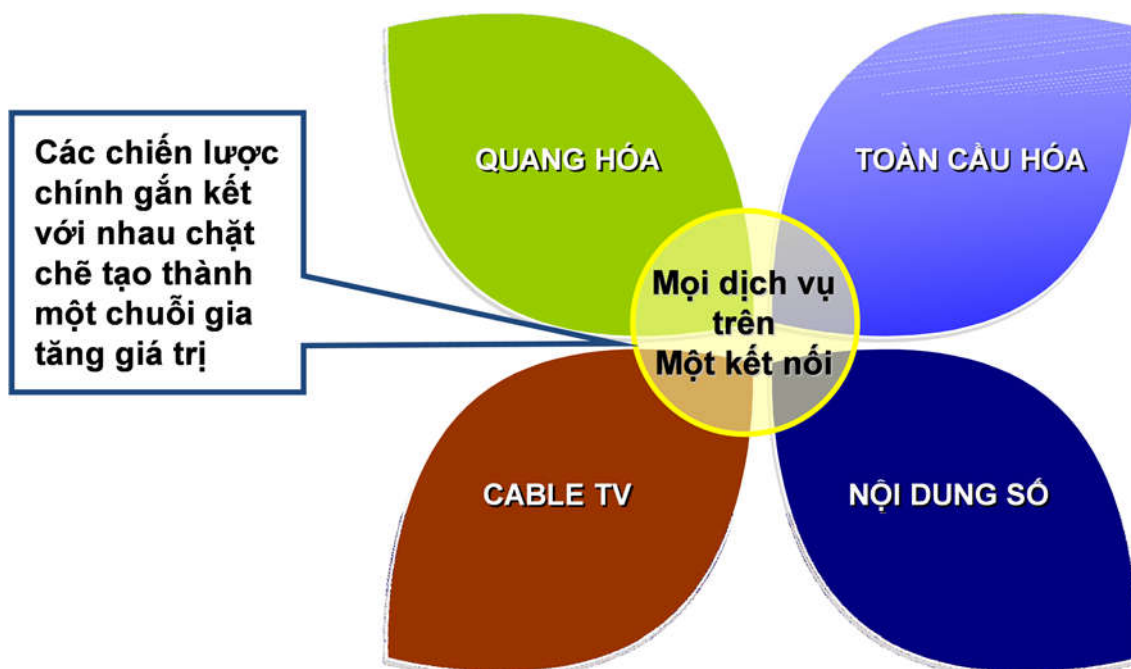
THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Kết nối mọi lúc, mọi nơi: Khách hàng có thể kết nối với FPT Telecom một cách đa dạng qua cáp (ADSL, Fiber), WiFi, Wimax.
- Cung cấp mọi dịch vụ trên một kết nối: FPT Telecom tích hợp mọi dịch vụ có thể cung cấp dưới dạng điện tử và truyền dẫn đến khách hàng như Voice, Video, Data.
- Xây dựng cộng đồng và nền tảng: Hợp nhất cộng đồng người dùng; Phát triển và vận hành hệ thống nền tảng cung cấp dịch vụ điện tử tất cả các đối tác cùng khai thác cộng đồng chung.
- Trở thành Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông đầy đủ và Nội dung số thế hệ mới.





VĂN HÓA DOANH NGHIỆP





**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
TRONG NĂM**



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Các chỉ tiêu chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	% tăng giảm
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	5.567.741	4.825.080	15,39%
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	4.601.628	3.971.948	15,85%
3	LN trước thuế	Tr.đồng	1.040.347	930.392	11,82%
4	LN sau thuế	Tr.đồng	882.073	763.035	15,60%

Bức tranh kinh tế năm 2015 của Việt Nam cho thấy nhiều dấu hiệu tích cực, mở ra không ít cơ hội cho các doanh nghiệp trong nước. FPT Telecom cũng không bỏ lỡ cơ hội này, năm 2015 FPT Telecom đã phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng nhằm cải thiện chất lượng phục vụ. FPT Telecom chính thức làm việc 7 ngày/tuần và trực tiếp đón nhận, xử lý mọi yêu cầu về sản phẩm dịch vụ của khách hàng vào tất cả ngày trong tuần. Kết quả là năm 2015, doanh thu thuần của FTEL đã tăng 15,39% cùng với đó là lợi nhuận sau thuế tăng 15,60%.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Ban quản lý Công ty

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Họ và tên	Chức vụ
Chu Thị Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT
Trương Gia Bình	Thành viên HĐQT
Lê Huy Chí	Thành viên HĐQT
Bùi Quang Ngọc	Thành viên HĐQT
Nguyễn Văn Khoa	Thành viên HĐQT
Nguyễn Hồng Hiền	Thành viên HĐQT

BAN GIÁM ĐỐC	
Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Văn Khoa	Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Linh	Phó Tổng giám đốc
Vũ Thị Mai Hương	Phó Tổng giám đốc
Hoàng Trung Kiên	Phó Tổng giám đốc
Chu Hùng Thắng	Phó Tổng giám đốc
Vũ Anh Tú	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công nghệ
Nguyễn Thanh Bình	Giám đốc Tài Chính

BAN KIỂM SOÁT	
Họ và tên	Chức vụ
Lương Quốc Lân	Trưởng Ban kiểm soát
Phan Phương Đạt	Thành viên Ban kiểm soát
Phạm Văn Chung	Thành viên Ban kiểm soát





Sơ yếu lý lịch HĐQT



Bà **Chu Thị Thanh Hà** - Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1974

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Bà gia nhập FPT từ năm 1995. bà có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của FPT Telecom, góp phần đưa FPT Telecom trở thành một trong những công ty viễn thông hàng đầu Việt Nam.

Bà từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như: PGĐ Trung tâm Internet FPT (1999); PTGD FPT Telecom (2003); Phó Chủ tịch HĐQT FPT Telecom (2008); TGD FPT Telecom (2009).



Ông **Trương Gia Bình** - Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1956

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ

Sáng lập ra FPT năm 1998, ông là nhà tổ chức, người tập hợp lực lượng của FPT. Với tầm nhìn xa, ông luôn đưa ra những định hướng chiến lược có tính bước ngoặt cho sự phát triển của FPT.

Ông được bình chọn là một trong 10 nhân vật tiêu biểu của ngành công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) Việt Nam giai đoạn 2000-2009 do các nhà báo trong lĩnh vực ICT bình chọn. Ông là Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm Việt Nam và đóng góp nhiều ý kiến cho các lãnh đạo Việt Nam trong việc hoạch định chính sách phát triển ngành công nghệ thông tin ở Việt Nam.





Ông Bùi Quang Ngọc - Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1956

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Cơ sở dữ liệu

Ông là một trong 13 thành viên sáng lập của Tập đoàn FPT. Trong suốt quá trình phát triển của FPT, ông Ngọc luôn là người đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn hiệu quả và chuẩn xác, theo đúng các quy chuẩn chất lượng quốc tế.



Ông Lê Huy Chí - Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính, Kinh doanh

Ông công tác tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) và hiện giữ chức vụ Trưởng Ban Đầu tư IV. Ông được SCIC đề cử vào HĐQT FPT nhiệm kỳ 2013-2018.



Ông Nguyễn Văn Khoa - Thành viên HĐQT kiêm TGD

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý quan trọng tại FPT Telecom từ năm 2000 đến nay như: Phó Giám đốc Kinh doanh khu vực phía Bắc, Giám đốc Trung tâm Quản lý hạ tầng, Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng...



Ông Nguyễn Hồng Hiến - Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1974

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật Tài chính Ngân hàng

Ông Nguyễn Hồng Hiến được bổ nhiệm là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước từ ngày 18/11/2014. Công tác tại SCIC từ năm 2007, ông Hiến đã lần lượt đảm nhiệm các vị trí Chánh Văn phòng Điều hành, Trưởng Ban Kế hoạch Tổng hợp, Trưởng Ban Quản lý vốn đầu tư 4 của Tổng công ty. ngoài ra ông còn tham gia vào Hội đồng quản trị của nhiều doanh nghiệp như CTCP Hapharco, CTCP Trapharco, CTCP Đầu tư và Tư vấn đầu tư Việt Nam,...



Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc



Ông Nguyễn Văn Khoa - Thành viên HĐQT kiêm TGD

Năm sinh: 1977
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý quan trọng tại FPT Telecom từ năm 2000 đến nay như: Phó Giám đốc Kinh doanh khu vực phía Bắc, Giám đốc Trung tâm Quản lý hạ tầng, Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng...



Ông Nguyễn Hoàng Linh - Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1978
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Gia nhập FPT năm 2008 và giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính Công ty TNHH FPT Telecom Miền Nam.

Ông là Giám đốc Tài chính FPT Telecom từ tháng 7/2009 đến tháng 12/2012. Tháng 1/2012, ông được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom.



Bà Vũ Thị Mai Hương - Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1971
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tin học

Bà gia nhập FPT từ năm 1993. Đến nay, bà đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí ở FPT Telecom như Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Viễn thông Quốc tế FPT (FPT Telecom International – FTI), Phó Ban nhân sự FPT Telecom. Tháng 4/2011, bà được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom.



Ông Chu Hùng Thắng - Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1978
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử Viễn thông

Trong thời gian 2001-2007, ông làm việc tại Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT với các vị trí Trưởng phòng kỹ thuật triển khai, Phó giám đốc Trung tâm FIS 3. Năm 2008, ông chuyển sang FPT Telecom giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Hà Nội 3. Sau đó, ông lần lượt đảm nhiệm qua nhiều vị trí thuộc FPT Telecom: Giám đốc điều hành kinh doanh vùng 2 (Tây Bắc Bộ), vùng 3 (Đông Bắc Bộ) và vùng 1 (Hà Nội). Tháng 12/2013, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom.





Ông Hoàng Trung Kiên - Phó Tổng Giám Đốc

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Ông gia nhập FPT từ năm 2000 và trải qua nhiều vị trí như Phó Giám đốc Trung tâm dữ liệu Internet, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH IDS, Giám đốc Chi nhánh Hà nội 1, Giám đốc Trung tâm phát triển kinh doanh, Giám đốc điều hành kinh doanh vùng Hà nội và vùng Tây Bắc Bộ. Năm 2012, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom.



Ông Vũ Anh Tú - Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc công nghệ

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ thông tin

Ông gia nhập FPT từ năm 2001. Năm 2008, ông giữ chức vụ Giám Đốc Trung tâm Điều hành của FPT Telecom. Năm 2012, ông được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công nghệ của FPT Telecom. Năm 2016, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc FPT Telecom.



Ông Nguyễn Thanh Bình - Giám đốc Tài chính

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

Ông gia nhập FPT Telecom từ năm 2009 với vị trí Phó Ban Tài Chính. Năm 2013, ông được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc tài chính.

Sơ yếu lý lịch Ban Kiểm soát



Ông **Lương Quốc Lân** - Trưởng Ban Kiểm Soát

Năm sinh: 1980

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị Tài Chính

Hiện tại, ông đảm nhiệm vị trí trưởng Bộ phận phân tích đầu tư, Ban Tài chính Công ty Cổ phần Viễn thông FPT.



Ông **Phan Phương Đạt** - Thành viên Ban Kiểm Soát

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ toán học

Ông gia nhập FPT từ năm 1999, phụ trách nhân sự và đào tạo tại Công ty Cổ phần Phần mềm FPT. Hiện tại, ông đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Nhân sự và Truyền thông Công ty Cổ phần Phần mềm FPT.



Ông **Phan Văn Chung** - Thành viên Ban Kiểm Soát

Năm sinh: 1980

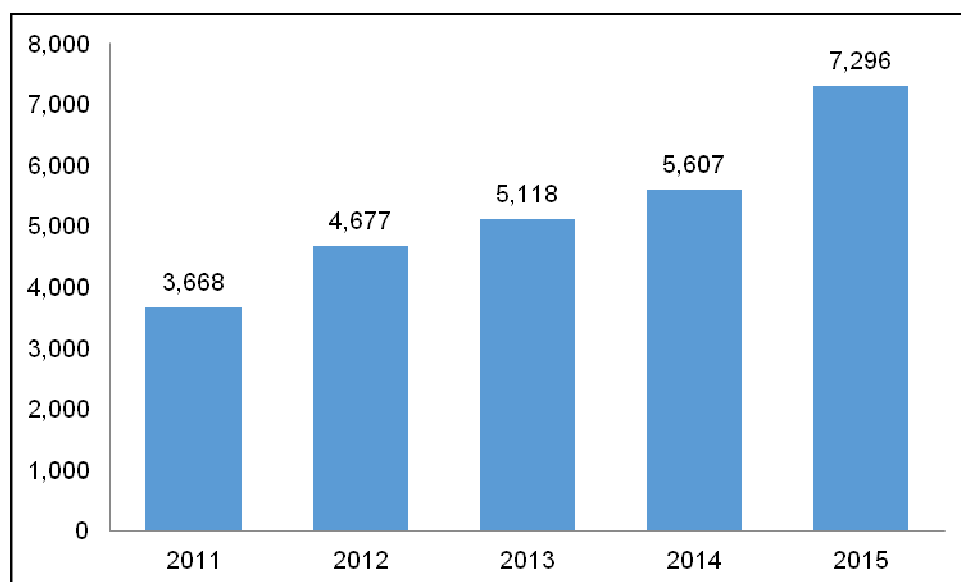
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Kiểm toán

Hiện tại, ông đang công tác tại Ban Đầu tư 4, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).



Số lượng nhân sự

Tính đến cuối năm 2015, tổng số cán bộ nhân viên toàn Công ty là 7.296 nhân sự.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

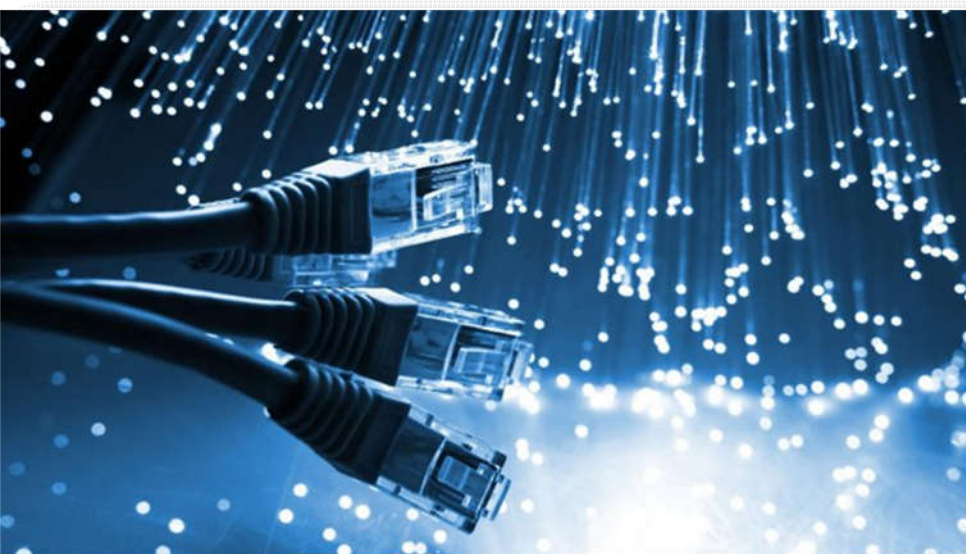
Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2014	% tăng/ giảm
1	Tổng tài sản	Tr. đồng	7.963.812	5.141.837	54,88%
2	Doanh thu thuần	"	5.567.741	4.825.080	15,39%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	"	1.034.785	916.130	12,95%
4	Lợi nhuận khác	"	5.561	14.262	-61,01%
5	Lợi nhuận trước thuế	"	1.040.347	930.392	11,82%
6	Lợi nhuận sau thuế	"	882.073	763.035	15,60%
7	EPS	Đồng	5.956	5.322	11,91%

Tổng tài sản năm 2015 của FTEL tăng mạnh so với năm 2014, tăng tương đương 54,88%. Nguyên nhân chủ yếu là do FTEL tăng đầu tư vào máy móc, trang thiết bị, tăng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và phải thu ngắn hạn. Kết quả trên phù hợp với tình hình hoạt động của công ty năm 2015. Đồng thời, còn cho thấy có sự linh hoạt của Ban lãnh đạo trong khâu điều hành, gia tăng hoạt động kinh doanh của công ty.

Doanh thu thuần cả năm 2015 đạt trên 5.568 tỷ tăng tương đương 15,39% so với năm 2014. Nguồn thu chủ yếu trong năm vẫn là từ hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông. Năm 2015, các hoạt động mở rộng dịch vụ cũng nhận được nhiều phản hồi tích cực từ phía khách hàng.

Kết quả, lợi nhuận trước thuế của FTEL đạt 1.040 tỷ đồng, tăng 11,82% so với năm 2014. Sau khi trích nộp các khoản thuế, FTEL ghi nhận lợi nhuận 882 tỷ đồng, tăng 15,60% so với cùng kỳ năm trước.



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,17	1,27
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,03	1,11
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	49	40
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,42	0,86
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	6,05	7,71
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,70	0,94
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	15,84	15,81
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	32,01	32,25
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	13,46	18,20
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	18,59	18,99



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Thông tin cổ phiếu

Vốn điều lệ: 1.246.198.090.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 124.619.809 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu thường: 124.619.809 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 124.589.794 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 30.015 cổ phiếu

Danh sách cổ đông lớn

STT	Tên cổ đông	Số lượng (cp)	Tỷ lệ (%)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN FPT	56.882.674	45,64
2	TỔNG CÔNG TY ĐT&KD VÓN NHÀ NƯỚC	62.511.678	50,16
	TỔNG CỘNG	119.394.352	95,80



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Năm 2015, FPT Telecom tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, tạo ra giá trị ngày một lớn hơn cho cổ đông. Doanh thu hợp nhất của Công ty đạt 5.568 tỷ đồng, tăng trưởng 15.4% so với năm trước và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.040 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 882 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu thực tế đạt 5.956 đồng/cổ phần. Tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2015 đạt 7.964 tỷ đồng, tăng 55% so với năm trước. Vốn chủ sở hữu đạt 2.756 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 1.246 tỷ đồng.

Trong các mảng kinh doanh, internet băng thông rộng vẫn tăng trưởng tốt ở mức 31% so với năm 2014, mang lại doanh thu trên 3.660 tỷ đồng, chiếm 65% tổng doanh thu của Công ty. Doanh thu từ các dịch vụ kênh thuê riêng, dịch vụ thoại, dịch vụ cho thuê máy chủ và chỗ đặt máy chủ, lưu trữ web và tên miền đạt trên 1.270 tỷ, tương đương 22.9% tổng doanh thu. Năm 2015, lĩnh vực nội dung số thu hẹp hoạt động dẫn đến doanh thu giảm 52% so với năm 2014, đạt mức gần 448 tỷ.

Có thể nói, trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế trong nước và thế giới, việc duy trì được sự tăng trưởng ổn định và vượt bậc của FPT Telecom đã khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả trong các định hướng, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo Công ty và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên FPT Telecom trong nỗ lực không ngừng gia tăng giá trị cho Cổ đông.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2015

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	% Tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	4.069.828	2.519.425	61,54%
Tiền và các khoản tương đương tiền	“	735.084	1.056.467	-30,42%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	“	1.065.619	11.947	8819,55%
Phải thu ngắn hạn	“	994.444	629.259	58,03%
Hàng tồn kho	“	505.587	264.580	91,09%
Tài sản ngắn hạn khác	“	769.094	557.172	38,04%
Tài sản dài hạn	“	3.893.984	2.622.412	48,49%
Các khoản phải thu dài hạn	“	4.517	2.762	63,54%
Tài sản cố định	“	3.093.537	2.158.625	43,31%
Tài sản dở dang dài hạn	“	217.795	180.863	20,42%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	“	7.352	10.705	-31,32%
Tài sản dài hạn khác	“	532.256	225.378	136,16%
Lợi thế thương mại	“	38.527	44.079	-12,60%
Tổng tài sản	“	7.963.812	5.141.837	54,88%

Tình hình nợ phải trả


Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	% Tăng giảm
Tổng nợ	Triệu đồng	5.207.847	2.775.653	87,63%
Nợ ngắn hạn	“	4.703.431	2.716.637	73,13%
Nợ dài hạn	“	504.415	59.016	754,71%
Vốn Chủ sở hữu	“	2.755.965	2.366.185	16,47%
Vốn chủ sở hữu	“	2.755.965	2.366.185	16,47%
Nguồn kinh phí và quỹ khác	“	-	-	0,00%
Tổng nguồn vốn	“	7.963.812	5.141.837	54,88%



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của doanh nghiệp cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD cho năm 2016 theo hướng: tăng cường công tác quản trị công ty, quản lý chi phí, phát huy nội lực tìm các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động.





**BÁO CÁO CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2015

Trong bối cảnh kinh tế Thế giới đang trên đà phục hồi với tốc độ chậm, nền kinh tế Việt Nam lại nằm trong số ít quốc gia có tốc độ phục hồi ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2015 của Việt Nam đạt 6.68% vượt mục tiêu đề ra từ đầu năm là 6,2% và đạt cao nhất trong 5 năm qua (năm 2011 tăng 6,25%, năm 2012 tăng 5,25%, năm 2013 tăng 5,42%, năm 2014 tăng 5,98%).

Cùng nằm trong xu thế phục hồi của nền kinh tế Việt Nam, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ nhân viên nỗ lực không ngừng, bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động nắm bắt và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh bằng những giải pháp đồng bộ đem lại kết quả khả quan.

Năm 2015, FPT Telecom tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, tạo ra giá trị ngày một lớn hơn cho cổ đông. Doanh thu hợp nhất của Công ty đạt 5.568 tỷ đồng, tăng trưởng 15.4% so với năm trước và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.040 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 882 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu thực tế đạt 5.956 đồng/cổ phần. Tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2015 đạt 7.964 tỷ đồng, tăng 55% so với năm trước. Vốn chủ sở hữu đạt 2.756 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 1.246 tỷ đồng.

Trong các mảng kinh doanh, internet băng thông rộng vẫn tăng trưởng tốt ở mức 31% so với năm 2014, mang lại doanh thu trên 3.660 tỷ đồng, chiếm 65% tổng doanh thu của Công ty. Doanh thu từ các dịch vụ kênh thuê riêng, dịch vụ thoại, dịch vụ cho thuê máy chủ và chỗ đặt máy chủ, lưu trữ web và tên miền đạt trên 1.270 tỷ, tương đương 22.9% tổng doanh thu. Năm 2015, lĩnh vực nội dung số thu hẹp hoạt động dẫn đến doanh thu giảm 52% so với năm 2014, đạt mức gần 448 tỷ.

Năm 2015, công ty đã hoàn thành việc triển khai chuyển đổi hạ tầng từ cáp đồng sang cáp quang (gọi tắt là Quang hóa) tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; Hệ thống tuyến trục với hơn 8.500 km đường trục, kết nối 59 chi nhánh, hạ tầng viễn thông của FPT Telecom ngày càng lớn mạnh, góp phần vào việc đảm bảo an toàn kết nối giữa các chi nhánh và hai miền Bắc – Nam.

Công ty xác định “Quang hóa là nền tảng hạ tầng cốt lõi để thực hiện mọi dịch vụ trên một kết nối” nên sau khi hoàn thành việc quang hóa ở Hà Nội và Hồ Chí Minh công ty tiếp tục quang hóa tại 5 thành phố lớn. Năm 2016, công ty sẽ tiếp tục quang hóa thêm 6 tỉnh, thành phố tạo nền tảng vững chắc cho việc tăng trưởng trong tương lai.

Bên cạnh những dịch vụ truyền thống, một dịch vụ mũi nhọn khác của FPT Telecom là Truyền hình FPT. Truyền

hình FPT mới bắt đầu được tập trung khai thác vào năm 2013 nhưng đã nhanh chóng thể hiện tiềm năng và cơ hội phát triển của mình. Riêng trong năm 2015, số lượng thuê bao truyền hình tăng mới cao gấp 5 lần so với năm 2014. Với hàm lượng công nghệ cao cùng định hướng nội dung phân khúc cho nhiều đối tượng, Truyền hình FPT giúp khách hàng trải nghiệm nhiều tính năng thông minh vượt trội như giám sát trẻ em, điều khiển qua các thiết bị cá nhân, chế độ đa ngôn ngữ, thưởng thức những nội dung giải trí, thể thao đặc sắc. Năm 2015, công ty bắt đầu đầu tư nghiên cứu tự sản xuất một số chương trình cho truyền hình FPT nhằm tạo bản sắc riêng và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Có thể nói, trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế trong nước và thế giới, việc duy trì được sự tăng trưởng ổn định và vượt bậc của FPT Telecom đã khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả trong các định hướng, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo Công ty và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên FPT Telecom trong nỗ lực không ngừng gia tăng giá trị cho Cổ đông.





HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2015

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện họp và quyết định những vấn đề:

- ❶ Phê duyệt chương trình nâng cấp hạ tầng quang hoá tại 5 tỉnh, thành phố lớn.
- ❷ Phê duyệt đề xuất Đầu tư Dự án tuyến cáp AAE-1.
- ❸ Giao cho Ban giám đốc tổ chức thực hiện việc rà soát, sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014.
- ❹ Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý.



KẾ HOẠCH CỦA CÔNG TY 2016

Trong năm 2016, Công ty sẽ tiếp tục triển khai việc quang hóa hạ tầng tại các tỉnh, thành phố lớn với kế hoạch 6 tỉnh, thành phố. Năm 2016, Công ty đặt mục tiêu doanh thu là 6.560 tỷ đồng, tăng trưởng 17,8%. Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 1.052 tỷ đồng.



QUẢN TRỊ CÔNG TY














HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Bà Chu Thị Thanh Hà	Chủ tịch	03	100%	
02	Ông Nguyễn Hồng Hiến	Thành viên	03	100%	
03	Ông Lê Huy Chí	Thành viên	03	100%	
04	Ông Trương Gia Bình	Thành viên	03	100%	
05	Ông Bùi Quang Ngọc	Thành viên	03	100%	
06	Ông Nguyễn Văn Khoa	Thành viên	03	100%	

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
01	01-2015/NQ-HĐQT/FTEL	26/03/2015	<ul style="list-style-type: none">  Phê duyệt kết quả kinh doanh 2014  Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2015 và kế hoạch đầu tư 2015  Phê duyệt chiến lược 2015-2017  Thông qua thời gian và chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015  Phê duyệt đề xuất bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 chính thức thông qua
02	02-2015/NQ-HĐQT/FTEL	21/08/2015	<ul style="list-style-type: none">  Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015  Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2015  Phê duyệt chương trình nâng cấp hạ tầng quang hóa tại 5 tỉnh thành phố lớn  Phê duyệt đề xuất Đầu tư Dự án tuyến cáp AAE-1. Giao cho Ban điều hành nghiên cứu, triển khai đảm bảo hiệu quả







			và tuân thủ các quy định đầu tư theo quy định hiện hành của nhà nước, Điều lệ công ty và quy chế nội bộ của Công ty
03	03-2015/NQ-HĐQT/FTEL	27/11/2016	<ul style="list-style-type: none">  Phê duyệt kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015  Giao cho Ban giám đốc tổ chức thực hiện việc rà soát, sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014. Hoàn thiện quy chế Quản trị công ty, Quy chế Tài chính...và xây dựng Quy chế đầu tư, Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả và quy chế khác cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty đã sửa đổi  Giao cho Ban giám đốc nghiên cứu, xây dựng và đề xuất phương án lưu ký cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán theo Luật Chứng khoán trình HĐQT quyết định  Giao cho Ban giám đốc nghiên cứu, xây dựng và đề xuất phương án trích lập Quỹ Đầu tư phát triển đảm bảo tuân thủ Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2014 trình HĐQT quyết định



BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:

Ban kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, chứng từ và việc tham dự các cuộc họp của HĐQT, ban điều hành công ty và đưa ý kiến của Ban kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố thông tin theo quy định, cụ thể:

-  Kiểm soát quá trình xây dựng, và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản.
-  Kiểm soát xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ công ty.
-  Kiểm soát việc xây dựng và phân phối lợi nhuận năm 2015.
-  Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin tại trang thông tin điện tử của công ty, Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định về công bố thông tin của công ty niêm yết.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Viễn thông FPT**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 03 tháng 3 năm 2016, từ trang 4 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Vũ Đức Nguyễn

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0764-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 03 tháng 3 năm 2016

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam



Nguyễn Lương Tâm

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 2303-2013-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B 01-DN/HN

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
				Phân loại lại
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		4,069,827,522,316	2,519,425,613,050
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	735,084,146,290	1,056,467,108,945
1. Tiền	111		89,165,478,784	85,356,468,927
2. Các khoản tương đương tiền	112		645,918,667,506	971,110,640,018
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	1,065,618,640,271	11,946,730,000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1,065,618,640,271	11,946,730,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		994,443,714,741	629,259,481,054
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		1,105,558,992,502	740,427,032,138
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		38,173,919,833	39,867,524,006
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	52,653,328,211	13,965,953,019
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(201,942,525,805)	(165,001,028,109)
IV. Hàng tồn kho	140	9	505,586,733,297	264,580,219,314
1. Hàng tồn kho	141		505,586,733,297	264,580,219,314
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		769,094,287,717	557,172,073,737
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	694,160,634,766	481,207,982,234
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		65,416,600,789	56,441,261,181
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	9,517,052,162	19,522,830,322
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3,893,984,394,298	2,622,411,717,862
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		4,517,163,833	2,761,683,184
1. Phải thu dài hạn khác	216		5,995,509,424	2,761,683,184
2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		(1,478,345,591)	-
II. Tài sản cố định	220		3,093,536,634,223	2,158,625,095,442
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	2,932,247,837,849	1,994,356,872,831
- Nguyên giá	222		5,331,305,627,432	3,873,163,552,729
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2,399,057,789,583)	(1,878,806,679,898)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	161,288,796,374	164,268,222,611
- Nguyên giá	228		260,956,804,541	246,771,901,537
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(99,668,008,167)	(82,503,678,926)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		217,795,128,330	180,863,190,313
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	217,795,128,330	180,863,190,313
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		7,352,439,050	10,704,588,541
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	6	-	1,747,897,360
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6	11,040,000,000	8,956,691,181
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6	(3,687,560,950)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		532,256,380,894	225,378,217,618
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	352,740,507,591	123,334,861,950
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		179,515,873,303	102,043,355,668
VI. Lợi thế thương mại	269		38,526,647,968	44,078,942,764
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		7,963,811,916,614	5,141,837,330,912




BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT(Tiếp theo)


Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B 01-DN/HN

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
				Phân loại lại
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		5,207,846,791,136	2,775,652,743,057
I. Nợ ngắn hạn	310		4,703,431,298,782	2,716,637,242,741
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		1,104,562,640,453	754,722,384,467
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		4,339,558,423	1,761,844,172
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	107,380,284,932	64,610,659,268
4. Phải trả người lao động	314		5,080,662,238	9,332,778,448
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	325,986,851,472	315,669,385,105
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	15	1,228,527,501,510	684,537,029,274
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	132,732,630,441	106,691,668,938
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	1,660,677,134,056	698,800,278,325
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	20	134,144,035,257	80,511,214,744
II. Nợ dài hạn	330		504,415,492,354	59,015,500,316
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	15	59,365,776,351	58,917,580,316
2. Phải trả dài hạn khác	337		404,134,497	97,920,000
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	19	444,645,581,506	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2,755,965,125,478	2,366,184,587,855
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	2,755,965,125,478	2,366,184,587,855
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1,246,198,090,000	1,246,198,090,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1,246,198,090,000	1,246,198,090,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		7,652,995,729	7,652,995,729
3. Cổ phiếu quỹ	415		(300,150,000)	(300,150,000)
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1,315,078,342,245	954,159,363,225
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		577,807,675,264	282,910,770,763
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		737,270,666,981	671,248,592,462
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		187,335,847,504	158,474,288,901
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		7,963,811,916,614	5,141,837,330,912


Nguyễn Thị Thu Hương
 Người lập biểu
 Ngày 03 tháng 3 năm 2016


Đỗ Thị Hương
 Kế toán trưởng


Vũ Thị Mai Hương
 Phó Tổng Giám đốc



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B 02-DN/HN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2015	2014
				Phân loại lại
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	5,580,401,055,231	4,835,687,602,233
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	12,660,258,636	10,607,253,292
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		5,567,740,796,595	4,825,080,348,941
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	2,919,474,384,643	2,597,160,543,041
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		2,648,266,411,952	2,227,919,805,900
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	65,549,140,411	57,446,621,874
7. Chi phí tài chính	22	28	84,873,618,113	18,856,145,093
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		66,726,228,145	15,117,378,136
8. Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	(3,292,102,640)
9. Chi phí bán hàng	25		530,325,251,116	364,039,942,444
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		1,063,831,278,614	983,048,456,653
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		1,034,785,404,520	916,129,780,944
12. Thu nhập khác	31		8,684,601,280	23,105,307,553
13. Chi phí khác	32		3,123,269,736	8,843,299,901
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		5,561,331,544	14,262,007,652
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1,040,346,736,064	930,391,788,596
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	29	235,036,725,541	188,946,958,717
17. (Thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	29	(76,762,720,956)	(21,590,036,219)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		882,072,731,479	763,034,866,098
18.1. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		827,701,610,355	736,436,936,971
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		54,371,121,124	26,597,929,127
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	5,956	5,322



Nguyễn Thị Thu Hương
Người lập biểu

Ngày 03 tháng 3 năm 2016



Đỗ Thị Hương
Kế toán trưởng



Vũ Thị Mai Hương
Phó Tổng Giám đốc



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B 03-DN/HN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	2015	2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	1,040,346,736,064	930,391,788,596
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	557,573,387,003	414,027,571,169
Các khoản dự phòng	03	42,107,404,237	33,883,653,820
(Lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(391,128,131)	(264,604,232)
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(57,599,276,540)	(57,337,918,943)
Chi phí lãi vay	06	66,726,228,145	15,117,378,136
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	1,648,763,350,778	1,335,817,868,546
Thay đổi các khoản phải thu	09	(381,261,312,095)	(171,100,427,222)
Thay đổi hàng tồn kho	10	(242,899,675,817)	(145,998,159,619)
Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	819,931,655,324	340,733,641,325
Thay đổi chi phí trả trước	12	(451,333,637,781)	(29,812,832,293)
Tiền lãi vay đã trả	14	(31,834,625,339)	(13,911,118,331)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(196,082,948,641)	(224,866,183,907)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	719,417,204	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(5,697,581,651)	(365,640,196)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1,160,304,641,982	1,090,497,148,303
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(1,484,795,577,755)	(1,030,486,710,793)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	320,600,000	11,240,184,893
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(1,053,671,910,271)	(7,946,730,000)
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(8,400,000,000)
5. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	-	5,468,636,362
6. Thu lãi tiền cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	43,628,942,277	47,962,189,699
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(2,494,517,945,749)	(982,162,429,839)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của Công ty mẹ đã phát hành	32	-	(25,000,000)
2. Tiền thu từ đi vay	33	3,481,357,114,375	1,709,853,676,321
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(2,074,834,677,138)	(1,011,053,397,996)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(393,692,096,125)	(99,999,603,125)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	1,012,830,341,112	598,775,675,200
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(321,382,962,655)	707,110,393,664
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1,056,467,108,945	349,356,715,281
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	735,084,146,290	1,056,467,108,945





Nguyễn Thị Thu Hương
Người lập biểu

Ngày 03 tháng 3 năm 2016



Đỗ Thị Hương
Kế toán trưởng



Vũ Thị Mai Hương
Phó Tổng Giám đốc

Thuyết minh báo cáo tài chính được công bố tại: <https://www.fpt.vn/gioi-thieu/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/quan-he-co-dong-689.html>

XÁC NHẬN CỦA DOANH NGHIỆP



CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

CÔNG TY TNHH MTV VIỄN THÔNG QUỐC TẾ FPT

Tại Hà Nội:

48 Vạn Bảo, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 73002222

Fax: (84-4) 38223111

Tại TP HCM:

Lô L.29B-31B-33B Đường Tân Thuận, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Q.7, TPHCM

Điện thoại: (84-8) 73002222

Fax: (84-8) 73002233

Website: fti.fpt.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN FPT

Lô L29B – 31B – 33B, Đường Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 73009999

Fax: (84-8) 73009998

Website: www.fptonline.net

CÔNG TY TNHH MTV VIỄN THÔNG FPT TÂN THUẬN

Lô L29B – 31B – 33B, Đường Tân Thuận, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Quận7, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 73002222

Fax: (84-8) 73008889

CÔNG TY TNHH MTV GIẢI PHÁP PHẦN MỀM DOANH NGHIỆP FPT

Lô L29B – 31B – 33B, Đường Tân Thuận, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Quận7, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 73002222

Fax: (84-8) 73008889



DANH BẠ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG FPT (FPT TELECOM)

Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà FPT Cầu Giấy, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Văn phòng HCM: Lô 29A-31A-33A, Tòa nhà FPT, Đường số 19, Khu chế xuất Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-4) 73002222

Fax: (84-4) 3795 0047

Website: www.fpt.vn



CÔNG TY MẸ VÀ CÁC CHI NHÁNH

Khu vực miền bắc	
Công ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Tầng 5, Tòa nhà PVI, Số 168 Phạm Văn Bạch, Quận Cầu Giấy, TP. Hà nội
Chi Nhánh Lào Cai - Công ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số nhà 228, Đường Hoàng Liên, Tổ 36, Phường Cốc Lều, Thành Phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai
Chi Nhánh Phú Thọ- Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Tổ 18A, phố Minh Hà, Phường Tiên Cát, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
Chi nhánh Bắc Giang - Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số nhà 47, Đường Ngô Gia Tự, Phường Ngô Quyền, TP.Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang
Chi nhánh Cao Bằng - Công ty cổ phần viễn thông FPT	Số 008, phố Kim Đồng, Tổ 15, Phường Hợp Giang, TP. Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng
Chi nhánh Hòa Bình-Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	665 Cù Chính Lan, P. Phương Lâm, TP. Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình
Chi nhánh Lạng Sơn - Công ty cổ phần viễn thông FPT	Số 322 Đường Bà Triệu, Phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
Chi nhánh Quảng Ninh- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số nhà 177 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 4 Khu 1B, P.Hồng Hải, TP.Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
Chi nhánh Sơn La - Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT	Số nhà 08, Đường Nguyễn Lương Bằng, Tổ 4, Phường Quyết Thắng, TP. Sơn La, Tỉnh Sơn La, Việt Nam
Chi nhánh Thái Nguyên - Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT	Số 156, Đường Lương Ngọc Quyến, Tổ 13, Phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên
Chi nhánh Tuyên Quang-Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	Số 236 Đường Quang Trung, Tổ 32, Phường Phan Thiết, TP Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Viet Nam
Chi nhánh Vĩnh Phúc- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số nhà 120 Đường Mê Linh, Phường Đồng Đa, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Chi nhánh Yên Bái - Công ty cổ phần viễn thông FPT	Số 822, Đường Điện Biên, Tổ 47, Phường Minh Tân, Tp. Yên Bái, Tỉnh Yên Bái
Chi nhánh Điện Biên - Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT	Số 584, Đường Võ Nguyên Giáp, Tổ 1, Phường Tân Thanh, TP.Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên
Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT- Chi nhánh Bắc Ninh	Số 74 Hai Bà Trưng, Phường Suối Hoa, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
Chi Nhánh Hà Nam - Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT	Số nhà 132 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam
Chi Nhánh Ninh Bình - Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT	SN195, Đường Lê Đại Hành, Phố Thanh Sơn, Phường Thanh Bình, TP.Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình
Chi nhánh Hà Tĩnh - Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	16 Nguyễn Công Trứ - Phường Nam Hà - TP.Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh
Chi nhánh Hưng Yên-Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	Nhà Số 6 Đường 196 Phố Nối, TT Bàn Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên
Chi nhánh Hải Dương- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số 12 Tuy Hòa, Phường Trần Phú, TP. Hải Dương
Chi nhánh Hải Phòng- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số 186 Phố Văn Cao, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành Phố Hải Phòng
Chi nhánh Nam Định- Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	Số 312 Trần Hưng Đạo, Phường Bà Triệu, Tp. Nam Định, Tỉnh Nam Định
Chi nhánh Nghệ An - Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số 28 khu đô thị Trung Đô, Đại Lộ Lê Nin, Phường Hưng Dũng, TP.Vinh, Tỉnh Nghệ An
Chi nhánh Thanh Hóa- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Lô 09, khu nhà ở Thương Mại, Đường Phan Chu Trinh, Phường Điện Biên, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
Chi nhánh Thái Bình- Công ty cổ phần Viễn Thông FPT	Số 168 Nguyễn Thị Minh Khai, Tổ 46, Phường Bồ Xuyên, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình



Khu vực miền trung	
Chi Nhánh Kon Tum - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	128 Phan Chu Trinh, Phường Quyết Thắng, TP. KonTum
Chi nhánh Bình Định – Công ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	94 Phạm Hùng, Phường Lý Thường Kiệt, TP. Qui Nhon, Tỉnh Bình Định
Chi nhánh Gia Lai – Công ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	67 Tăng Bạt Hồ - Phường Yên Đỗ, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
Chi nhánh Huế - Công ty Cổ phần viễn thông FPT	46 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Ninh, TP Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
Chi nhánh Khánh Hòa-Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	Tầng 1,2 tòa nhà 42 Lê Thành Phương, Phường Phương Sài, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Chi nhánh Phú Yên - Công ty Cổ phần viễn thông FPT	A11 Khu Đô Thị Hưng Phú, Đường Trần Phú, Phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên
Chi nhánh Quảng Bình - Công ty Cổ phần viễn thông FPT	22 Trần Hưng Đạo, Phường Đồng Phú, TP. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình
Chi nhánh Quảng Nam - Công ty Cổ phần viễn thông FPT	540 Hai Bà Trưng, Phường Tân An, TP. Hội An, Tỉnh Quảng Nam
Chi nhánh Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần viễn thông FPT	247 Phan Bội Châu, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi
Chi nhánh Quảng Trị - Công ty cổ phần viễn thông FPT	Số 159, quốc lộ 9, Phường 5, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
Chi nhánh Đà Nẵng - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	182-184 Đường 2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu
Chi nhánh Đắk Lắk – Công ty Cổ phần viễn thông FPT	96 Phan Chu Trinh, Phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuật, Tỉnh ĐakLak.

Khu vực miền nam	
Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Lô 37-39A, Đường 19, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh
Chi Nhánh Bình Dương - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Ô 9, 10, Lô B1, Đường D9, KDC Chánh Nghĩa, P. Chánh Nghĩa, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Chi Nhánh Bình Thuận - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	07 Tuyên Quang, Phường Bình Hưng, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT Tại Lâm Đồng	38C Trần Phú, Phường 4, TP.Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
Chi Nhánh Ninh Thuận - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 256 Ngô Gia Tự, Phường Tấn Tài, TP.Phan Rang Tháp Chàm
Chi Nhánh Tây Ninh - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 565-567 Đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố 6, Phường 3, Tỉnh Tây Ninh.
Chi Nhánh Vũng Tàu - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	408B Lê Hồng Phong, Phường Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
Chi Nhánh Đồng Nai - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	196 Hà Huy Giáp, KP1, Phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai
Chi nhánh Bình Phước - Công ty cổ phần viễn thông FPT	TTTTM Đồng Xoài, Đường Phạm Ngọc Thảo, KP Tân Bình, Phường Tân Bình, TX.Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước
CN Long An- Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	142 Hùng Vương, Phường 2, TP.Tân An, Tỉnh Long An
Chi Nhánh An Giang - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	132 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, An Giang
Chi Nhánh Bạc Liêu - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	B15, Khu Trung Tâm Thương Mại, Phường 3, TP. Bạc Liêu
Chi Nhánh Bến Tre - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	11 Hai Bà Trưng, Phường 1, TP.Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
Chi Nhánh Cà Mau - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 55 Trần Hưng Đạo, Phường 5, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
Chi Nhánh Cần Thơ - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	190E, Đường 30/04, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Tỉnh Cần Thơ
Chi Nhánh Hậu Giang - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 10 Ngô Quốc Trị, KV3, Phường 5, TP. Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang
Chi Nhánh Kiên Giang - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 259 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
Chi Nhánh Sóc Trăng - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 33 Trần Hưng Đạo, Phường 3, TP.Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Chi Nhánh Tiền Giang - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	Số 79 Lý Thường Kiệt, Phường 5, TP.Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
Chi Nhánh Vĩnh Long - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	68/11A Phạm Thái Bường, Phường 4, TP. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
Chi Nhánh Đồng Tháp - Công Ty Cổ Phần Viễn Thông FPT	04 Đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Chi nhánh Trà Vinh - Công ty cổ phần viễn thông FPT	Số 45, Nguyễn Đăng, Khóm 6, Phường 7, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

